**Ngày soạn 18/10/2024**

**Ngày giảng: 21/10/2024**

Thứ Hai ngày 21 tháng 10 năm 2024

**TOÁN**

BÀI 14: **SO SÁNH CÁC SỐ CÓ NHIỀU CHỮ SỐ (tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

*Học xong bài này HS cần đạt các yêu cầu sau:*

- Nhận biết được cách so sánh hai số và so sánh được hai số có nhiều chữ số.

- Vận dụng bài học vào thực tiễn.

- Biết tự giác học tập, làm bài tập và các nhiệm vụ được giao; giải quyết được các bài tập liên quan.

- Thực hiện được thao tác tư duy ở mức độ đơn giản, tham gia tốt trò chơi, vận dụng.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:** | |
| - GV tổ chức trò chơi “ Xây nhà cho Thỏ:  - Gv hướng dẫn cách chơi.  Câu 1: Làm tròn đôi dép đến hàng trăm nghìn? 289 000 đồng.  Câu 2: So sánh :45 265 và 9 990 ?  Câu 3: So sánh 45 265 và 45 356 ?  - GV dẫn dắt vào bài mới | -HS tham gia trò chơi theo yêu cầu.  - HS lắng nghe. |
| **2. Khám phá:** | |
| GV hỏi: Em có biết trong hệ mặt trời có bao nhiêu hành tinh?  - ? Kể tên một số hành tinh trong hệ mặt trời?  -Gv chiếu phần khám phá cho HS quan sát cho biết Sao Kim, sao Hoả cách mặt trời khoảng bao nhiêu km? Em hãy so sánh sao nào cách xa mặt trời hơn?  -3 bạn Mai, Nam, Việt đang nói chuyện trong căn phòng vũ trụ. 3 bạn đọc bài.  -Để biết bạn Việt nói đúng hay sai các con cần phải làm gì?  -Bạn Việt nói đúng. Bạn đã sử dụng phép so sánh hai số để biết được Sao Hỏa cách xa mặt trời hơn.  -GV mở rộng: Một số hành tinh Sao Mộc 778 000 000 km, Sao Kim cách mặt trời  108 000 000 km để HS so sánh.  - GV chốt cho HS nhắc lại  -So sánh 2 số.  + Số nào có nhiều chữ số hơn thì lớn hơn.  + Nếu hai số có cùng số chữ số thì so sánh từng cặp chữ số ở cùng một hàng kể từ trái sang phải. | - 8 hành tinh  - Sao Thủy, Sao Kim, Trái Đất, Sao Hỏa, Sao Mộc, Sao Thổ, Sao Thiên Vương, Sao Hải Vương  - HS nêu  -HS nêu:  -Hs đọc bài.  -Hs trả lời.  -2 Hs đọc kết luận. |
| **3. Hoạt động:** | |
| Bài 1: > < = (Làm việc nhóm).  - GV yêu cầu HS viết lại dữ kiện và thực hiện so sánh vào vở  - Cho HS chia sẻ trước lớp  - GV nhận xét, tuyên dương.  Củng cố: Quy tắc so sánh hai số có nhiều chữ số, có sự kết hợp với cấu tạo số.  Bài 2: Quan sát tranh (Làm việc nhóm 2)  - GV gọi HS nêu giá tiền hai căn nhà của bác Ba và chú Sáu  - GV chia nhóm 2, các nhóm so sánh và cho biết giá tiền của căn nhà nào lớn hơn?  - Nhóm trình bày.  - GV Nhận xét, tuyên dương.  (Gv mở rộng: Có thể)  Bài 3: Cá nhân – Đọc và suy nghĩ  - GV mời Hs xung phong trình bày.  - Mời HS khác nhận xét  - GV nhận xét chung, tuyên dương.  - GV yêu cầu Hs nêu lại quy tắc so sánh hai số có nhiều chữ số. | - HS đọc yêu cầu viết dữ kiện và làm bài vào vở  - HS chia sẻ trước lớp  - HS lắng nghe rút kinh nghiệm.  - HS nêu  - 2HS nêu  - Nhóm thảo luận và chia sẻ trước lớp  - HS lắng nghe rút kinh nghiệm.  - Hs đọc và suy nghĩ nêu cách trả lời  - HS xung phong trình bày: Việt nói sai ở chỗ: Khi hai số có cùng số chữ số thì so sánh từng cặp chữ số ở cùng một hàng, kể từ trái sang phải.  - HS khác nhận xét.  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm.  - 3HS nêu |
| **3. Vận dụng trải nghiệm.** | |
| - GV tổ chức trò chơi; Rung chuông vàng.  So sánh >,<,=?  Câu 1: 368 982 000……36 982 000  Câu 2: 46 338 447……..46 438 009  Câu 3: 865 965 000……865 000 000+965 000  - Nhận xét, tuyên dương. | - HS tham gia chơi sử dụng bảng con.  - HS lắng nghe để vận dụng vào thực tiễn. |
| **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**  .................................................................................................................................  ................................................................................................................................. | |

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**